

QUYẾT ĐỊNH

**Tặng Giấy khen cho Sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên Khá”
năm học 2018-2019**

GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TTBGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học chính quy.

Căn cứ Quyết định số: 1304/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 17/12/2019 về việc công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên bậc Đại học liên thông hệ chính quy trong học kỳ II và cả năm học 2018-2019;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng khen thưởng Khối Sinh viên ngày 13/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy khen cho 23 Sinh viên các lớp Đại học liên thông hệ chính quy đạt danh hiệu “Sinh viên Khá” năm học 2018-2019, cụ thể:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trường các đơn vị có liên quan và những Sinh viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, SV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Sỹ Hà



**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC LỚP ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG CHÍNH QUY ĐẠT DANH HIỆU SINH VIÊN KHÁ
NĂM HỌC 2018-2019**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1307/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 17 tháng 12 năm 2019)

TT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Kết quả HT		Kết quả RL		Danh hiệu	Ghi chú
					Điểm	XL	Điểm	XL		
I	Khoa Kinh tế									
1	17B340301004	Phạm Thị Trúc	Huyền	K7B-LT-KT-CQ	2.99	Khá	75	Khá	SV Khá	
2	17B340301110	Huỳnh Thanh	Tuyền	K8B-LT-KT-CQ-CS2	3.38	Giỏi	75	Khá	SV Khá	
3	17B340301108	Trần Thị Phương	Thùy	K8B-LT-KT-CQ-CS2	3.22	Giỏi	75	Khá	SV Khá	
4	186340301008	Lưu Tiểu	Nhi	K9B1-LT-VB2-KT-CQ	3.17	Khá	82	Tốt	SV Khá	
5	186340301001	Lý Thị	Huệ	K9B1-LT-VB2-KT-CQ	2.67	Khá	85	Tốt	SV Khá	
II	Khoa TN&MT									
6	17B440301008	Bá Nguyễn Anh	Thư	K8B_LT_KHMT_CQ	3.19	Khá	82.5	Tốt	SV Khá	
7	17B440301010	Đỗ Tấn	Trung	K8B_LT_KHMT_CQ	2.85	Khá	81.5	Tốt	SV Khá	
8	186620211090	Nông Quốc	Tuấn	K8B_LT_QLTNR_CQ	3.1	Khá	79	Khá	SV Khá	
9	186620211074	Nguyễn Thị	Ngân	K8B_LT_QLTNR_CQ	3.09	Khá	80	Tốt	SV Khá	
10	186620211095	Phan Huy	Vĩnh	K8B_LT_QLTNR_CQ	3.02	Khá	77	Khá	SV Khá	
11	186620211064	Võ Sỹ	Hùng	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.93	Khá	76.5	Khá	SV Khá	
12	186620211065	Nguyễn Duy	Hương	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.9	Khá	73.5	Khá	SV Khá	
13	186620211078	Nguyễn Quang	Nhật	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.88	Khá	83.5	Tốt	SV Khá	
14	186620211089	Trần Anh	Tuấn	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.77	Khá	73.5	Khá	SV Khá	
15	186620211092	Trần Văn	Vi	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.75	Khá	71	Khá	SV Khá	
16	186620211057	Nguyễn Văn	Châu	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.73	Khá	76	Khá	SV Khá	
17	186620211088	Lục Văn	Triệu	K8B_LT_QLTNR_CQ	2.68	Khá	73.5	Khá	SV Khá	



TT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Kết quả HT		Kết quả RL		Danh hiệu	Ghi chú
					Điểm	XL	Điểm	XL		
18	186620211055	Trần Bảo	Anh	K8B-LT-QLTNR-CQ	3.12	Khá	73.5	Khá	SV Khá	
19	17B620211119	Lưu Thị Thiên	Hương	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	3.54	Giỏi	78.5	Khá	SV Khá	
20	17B620211133	Dương Văn	Sự	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	3.38	Giỏi	73	Khá	SV Khá	
21	17B620211123	Trần Văn	Lam	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	3.34	Giỏi	77.5	Khá	SV Khá	
22	17B620211114	My Duy	Hải	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	3.29	Giỏi	72	Khá	SV Khá	
23	17B620211104	Hoàng Thanh	Bình	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	3.27	Giỏi	71	Khá	SV Khá	

